

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng và bà Ngô Thị Thom.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Bích Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 136/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Kim Ch**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 157, tổ 4, phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Gia Kh**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn D, xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương. Hiện đang lao động tại Hàn Quốc. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phạm Gia H**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Kim Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Gia Kh được tự do tìm hiểu, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương từ năm 2012. Đến khi có 02

con chung, anh chị mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương vào ngày 16/3/2016. Trong quá trình chung sống nhiều lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng cố gắng bỏ qua cho nhau. Tháng 6/2018 anh Khiêm đi lao động tại Hàn Quốc, tháng 10/2018 chị đi lao động tại Đài Loan (Trung Quốc). Anh chị không có ý thức xây dựng cuộc sống chung, mỗi người tự quản lý chi tiêu riêng, trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không còn quan tâm, chia sẻ với nhau, mỗi lần gọi điện vợ chồng chỉ trao đổi về vấn đề con cái. Tháng 9/2022, hết hạn hợp đồng lao động, chị về nước và về nhà bố mẹ đẻ tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh sinh sống. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Khiêm theo quy định.

Về con chung: Vợ chồng chị có hai con chung là Phạm Vũ Uyên Nh, sinh ngày 31/5/2012 và Phạm Vũ Hạ B, sinh ngày 25/8/2015, hiện đang ở cùng với chị. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao hai con chung cho anh Khiêm nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Do hiện nay anh Khiêm đang lao động ở nước ngoài nên chị nhất trí để ông Phạm Gia H (bố đẻ anh Khiêm) chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung trong thời gian anh Khiêm không có mặt tại Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của ông Phạm Gia H (bố anh Phạm Gia Kh) trình bày: Anh Khiêm hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc, địa chỉ cụ thể thì ông không biết, nhưng anh Khiêm thường xuyên liên lạc qua điện thoại với gia đình. Ông đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh Khiêm biết. Vợ chồng chị Chi, anh Khiêm xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có sự tin tưởng nhau về kinh tế. Thực tế anh chị đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Chi có đơn xin ly hôn, ông đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng, gia đình ông đã thông báo cho anh Khiêm biết. Anh Khiêm không gửi văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án nhưng có trao đổi với ông và gia đình qua điện thoại và xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi hai con, tự nguyện không yêu cầu chị Chi cấp dưỡng và đề nghị tạm giao con chung cho ông Phạm Gia H chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu trong thời gian anh không có mặt tại Việt Nam. Ông Hà nhất trí sự ủy quyền của anh Khiêm về việc nuôi các cháu, không yêu cầu chị Chi cấp dưỡng cho các cháu và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại biên bản ghi lời khai, các con chung của chị Chi, anh Khiêm là Phạm Vũ Uyên Nh và Phạm Vũ Hạ B đều có nguyện vọng được ở với bố là Phạm Gia Kh và ông nội.

Theo biên bản xác minh tại địa phương nơi các đương sự sinh sống và đăng ký kết hôn thể hiện: Chị Vũ Kim Ch và anh Phạm Gia Kh kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống tại địa phương, cuộc sống vợ chồng bình thường. Thời gian sau này anh Khiêm đi Hàn Quốc, chị Chi đi Đài Loan (Trung

Quốc), vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh chị không hòa hợp, không có sự tin tưởng nhau về kinh tế. Nay chị Chi có đơn giải quyết ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự trong vụ án.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Vũ Kim Ch, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Gia H vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt đồng thời giữ nguyên các ý kiến đã trình bày. Bị đơn anh Phạm Gia Kh vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (HĐXX), các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật HN&GD, Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Kim Ch ly hôn anh Phạm Gia Kh; Về quan hệ nuôi con: Giao hai con chung Phạm Vũ Uyển Nh, sinh ngày 31/5/2012 và Phạm Vũ Hạ B, sinh ngày 25/8/2015 cho anh Khiêm chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Chi không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian anh Khiêm không có mặt tại Việt Nam, tạm giao hai con chung Phạm Vũ Uyển Nh, Phạm Vũ Hạ B cho ông Phạm Gia H chăm sóc, nuôi dưỡng; Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị Vũ Kim Ch phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Phạm Gia Kh có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh ở thôn D, xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương, hiện đang lao động tại Hàn Quốc, không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Chi và gia đình ông Hà không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh Khiêm ở nước ngoài. Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Mặt khác, gia đình ông Hà vẫn thường xuyên liên lạc với anh Khiêm nên Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho gia đình để thông báo cho anh Khiêm biết việc chị Chi đề nghị giải quyết ly hôn và các thủ tục tố tụng khác. Gia đình đã nhận các văn bản tố tụng và đã thông báo cho anh Khiêm biết. Tại phiên tòa, anh Khiêm vắng mặt lần thứ hai, chị Chi, ông Hà có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung:

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Kim Ch và anh Phạm Gia Kh kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương vào ngày 16/3/2016, là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng

bất đồng quan điểm, không có ý thức xây dựng cuộc sống gia đình, kinh tế mỗi người riêng biệt. Trên thực tế anh chị không còn quan tâm, chia sẻ, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không thực hiện các nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Phạm Gia Kh không thể hiện quan điểm bằng văn bản nhưng thông qua việc liên lạc với gia đình, anh Khiêm xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vũ Kim Ch và anh Phạm Gia Kh đã trầm trọng, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm tới ai, mục đích hôn nhân không đạt được và được chứng minh thông qua lời khai của đại diện gia đình, quan điểm của địa phương và của các đương sự. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vũ Kim Ch ly hôn anh Phạm Gia Kh là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Kim Ch và anh Phạm Gia Kh có hai con chung là Phạm Vũ Uyên Nh, sinh ngày 31/5/2012 và Phạm Vũ Hạ B, sinh ngày 25/8/2015. Các con chung đều có nguyện vọng được ở cùng với bố Phạm Gia Kh. Chị Chi đề nghị giao cả hai con chung cho anh Khiêm chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Khiêm có nguyện vọng được nuôi con và đề nghị tạm giao hai con chung cho ông Phạm Gia H chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian anh ở nước ngoài. Để đảm bảo sự ổn định và sự phát triển về mọi mặt của con chung, HĐXX chấp nhận giao cho anh Phạm Gia Kh nuôi dưỡng hai con chung Phạm Vũ Uyên Nh, sinh ngày 31/5/2012 và Phạm Vũ Hạ B, sinh ngày 25/8/2015 là phù hợp với nguyện vọng của các đương sự, của các con chung và các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Khiêm, ông Hà không yêu cầu chị Chi cấp dưỡng cho con. Nếu chị Chi có căn cứ cho rằng anh Khiêm không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền giải quyết yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết phân chia tài sản chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật (nếu có).

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Kim Ch phải chịu án phí dân sự (về hôn nhân gia đình) sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51; 56; 81; 82 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Vũ Kim Ch** ly hôn anh **Phạm Gia Kh.**

2. Về con chung: Giao cho anh Phạm Gia Kh chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Phạm Vũ Uyên Nh, sinh ngày 31/5/2012 và Phạm Vũ Hạ B, sinh ngày 25/8/2015 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Gia Kh không yêu cầu chị Vũ Kim Ch cấp dưỡng cho con.

Không ai được cản trở chị Vũ Kim Ch thực hiện quyền, nghĩa vụ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Vũ Kim Ch phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân và gia đình). Đối trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2021/0004876 ngày 28/4/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Gia Kh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Chị Vũ Kim Ch và ông Phạm Gia H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân